

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**NGUYỄN KIỀU THẨM**

**DẠY HỌC THANH NHẠC  
CÁC TIẾT MỤC GIỌNG NAM  
TRONG VỞ OPERA CÔ SAO CỦA ĐỖ NHUẬN**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC  
Khóa 13 (2019 - 2021)**

**Hà Nội, 2022**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

*Người hướng dẫn khoa học:* PGS.TS Nguyễn Thị Tố Mai

**Phản biện 1:**

**Phản biện 2:**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày      tháng      năm 2022

***Có thể tìm hiểu luận văn tại:***

**Thư viện Trường ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Hát opera là một trong những đỉnh cao của nghệ thuật thanh nhạc chuyên nghiệp. Nghệ thuật hát opera đòi hỏi người biểu diễn ở nhiều phương diện: kỹ thuật hát đa dạng để thể hiện tính phong phú nhiều vẻ của thể loại nhạc kịch với nhiều tình huống trong kịch, sự biểu hiện tinh tế trong xử lý tác phẩm, nghệ thuật trình diễn... Riêng với kỹ thuật hát, yêu cầu của opera thường được cho là khắt khe ở trình độ cao. Ở các nước có nền opera phát triển như nước Ý thì ca sĩ hát opera được tôn vinh và họ tự hào được là ca sĩ opera, bởi người Ý thấu hiểu sự lao động nhọc nhằn khổ luyện cũng như sự gìn giữ nghiêm ngặt giọng hát của người ca sĩ opera và để có được kỹ thuật hát opera điêu luyện thì khó khăn như thế nào.

Hiện nay, ở nước ta, biểu diễn opera ngày càng được chú trọng hơn, không còn quá xa lạ với quần chúng như trước đây. Nhiều vở opera của các nhạc sĩ nổi tiếng thế giới như *Cây sáo thần* (W.A. Mozart), *Orphee ed Eurydice* (C.W. Gluck), *Madam Butterfly* (G. Rucini)...; của các nhạc sĩ trong nước như *Cô Sao*, *Người tạc tượng* (Đỗ Nhuận), *Lá đỏ* (Đỗ Hồng Quân), *Đất nước đứng lên* (An Thuyên)... đã được các nghệ sĩ và đạo diễn Việt Nam dàn dựng biểu diễn. Thành công của nghệ thuật biểu diễn opera đã được đánh giá bởi sự hâm mộ của người xem, qua ý kiến của các bài viết, công trình nghiên cứu... Những giọng hát opera được nhiều người biết đến có thể kể tới ở thời kỳ những năm giữa thế kỷ XX như Quý Dương, Trung Kiên, Tâm Trùng,... và gần đây Thăng Long, Mạnh Dũng, Vành Khuyên, Tố Loan... Một vấn đề được đặt ra là để có các diễn viên opera thì phải có nguồn đào tạo các ca sĩ opera.

Trong chương trình của các ngành thanh nhạc chuyên nghiệp của các trường chuyên nghiệp như Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt

Nam, Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh, Trường ĐHVH Nghệ thuật Quân đội, Khoa Thanh nhạc - Piano Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, các trường đào tạo nghệ thuật của các tỉnh trên toàn quốc..., với dòng hát thính phòng cổ điển theo lối hát bel canto của châu Âu hầu như đều có nội dung hát các tiết mục trong các opera của các nhạc sĩ ngoài nước (của Mozart, Verdi, Rosini...) và trong nước (như các tiết mục trong vở *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận, vở *Bên bờ Krôngpa* của Nhật Lai...).

Ngành Đại học Thanh nhạc của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW tuy mới chỉ được khoảng chục năm song trong đào tạo đã rất chú ý đến những kỹ thuật thanh nhạc chuyên nghiệp như kỹ thuật hát opera cho SV. Trong những năm qua, được sự quan tâm của Nhà trường và Khoa, chuyên ngành Thanh nhạc đang ngày càng phát triển và lớn mạnh, được xã hội chú ý, thu hút được nhiều người học.

Được đào tạo chuyên ngành Đại học Thanh nhạc tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, ra trường đảm nhiệm là một diễn viên Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam, tôi (là tác giả luận văn) đã nhiều lần tham gia đóng vai trong các opera của các nhạc sĩ trong và ngoài nước trong đó có vở opera *Cô Sao* nên có tích lũy được một số kinh nghiệm trong hát opera. Bên cạnh đó, tôi đã có một số năm được mời tham gia giảng dạy thanh nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, gần đây có tham gia hướng dẫn thực tập rèn luyện kỹ năng biểu diễn opera cho SV Đại học Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW tại Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam, tôi nhận thấy, một số sinh viên Thanh nhạc của trường có khả năng hát opera, trong đó, một số giọng nam có tố chất hát opera. Tuy vậy, trong quá trình học tập, do còn thiếu kỹ năng thuần thục nên còn có những hạn chế nhất định khi hát các tiết mục trong opera. Với mong muốn được góp phần tìm hiểu về cách dạy học hát opera cho SV Trường ĐHSP Nghệ thuật

TW, tôi lựa chọn: “**Dạy học thanh nhạc các tiết mục giọng nam trong vở opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận**” làm đề tài luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và PPDH Âm nhạc.

## **2. Lịch sử nghiên cứu**

Có khá nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến vấn đề phương pháp dạy học thanh nhạc như:

*Phương pháp sư phạm thanh nhạc* của Nguyễn Trung Kiên do Viện Âm nhạc xuất bản năm 2001.

*Phương pháp dạy thanh nhạc* của Hồ Mộ La do Nxb Từ điển bách khoa ấn hành năm 2008.

*Phương pháp hát tốt tiếng Việt trong nghệ thuật ca hát* của Trần Ngọc Lan do Nxb Giáo dục Việt Nam xuất bản năm 2011.

Các sách nêu trên là những tài liệu quý cho chúng tôi tham khảo khi nghiên cứu về kỹ thuật liên quan đến hát opera. Bên cạnh đó, có một số luận án Tiến sĩ, luận văn Thạc sĩ nghiên cứu về dạy học hát các tiết mục trong opera như:

*Âm nhạc W.A. Mozart trong đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp Việt Nam* của Nguyễn Thị Phương Nga, luận án Tiến sĩ Âm nhạc học, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, năm 2016.

*Đào tạo ca sĩ hát opera tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam* của Đỗ Quốc Hưng, luận án Tiến sĩ Âm nhạc học, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, năm 2016.

*Aria trong dạy học thanh nhạc tại trường ĐHSP Nghệ thuật TW* của Đào Thị Khánh Chi, luận văn Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, ĐHSP Nghệ thuật TW, năm 2013.

Nghiên cứu về dạy học thanh nhạc cho giọng nam có một số luận văn thạc sĩ như:

*Giảng dạy thanh nhạc cho giọng nam cao hệ Đại học Trường ĐHSP Nghệ thuật TW* của Đàm Minh Hưng, luận văn Thạc

sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, năm 2014.

*Dạy học thanh nhạc cho giọng nam trung tại trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW* của tác giả Đào Văn Lợi, luận văn Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, ĐHSP Nghệ thuật TW, năm 2015.

*Dạy học ca khúc Nga cho học viên Thanh nhạc tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội* của Lê Xuân Hào, luận văn Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, ĐHSP Nghệ thuật TW, năm 2017.

Các đề tài viết về dạy hát cho giọng nam là tài liệu rất cần thiết để đề tài của chúng tôi tham khảo khi viết những vấn đề về giọng nam.

Nghiên cứu về sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận, dạy học hát ca khúc của Đỗ Nhuận cũng có một số công trình như sau:

Trước tiên phải kể đến bản tổng phổ *Opera Cô Sao* do nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân, con trai của nhạc sĩ Đỗ Nhuận đã có công cho in và chỉnh lý từ tổng phổ chép tay của nhạc sĩ Đỗ Nhuận. Đây có thể được coi là một công trình bởi nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân đã nghiên cứu tác phẩm, chỉnh sửa từ những nốt nhạc chép tay có thể đã bị mờ không rõ, chỉnh sửa một số tiết mục để thành tổng phổ đánh máy, rút gọn lại còn 29 tiết mục so với ban đầu của nhạc sĩ Đỗ Nhuận có 36 tiết mục.

Năm 2014, tác giả Nguyễn Thị Tố Mai có viết cuốn *Opera Việt Nam*. Đây là cuốn sách nghiên cứu về sự phát triển của nền nghệ thuật opera Việt Nam, phân tích đặc điểm 6 vở opera Việt Nam, trong đó có 3 vở của nhạc sĩ Đỗ Nhuận là *Cô Sao*, *Người tạc tượng* và *Nguyễn Trãi ở Đông Quan*. Các tiết mục thanh nhạc được phân

tích kĩ lưỡng trong cuốn sách này trên phương diện chủ yếu là đặc điểm âm nhạc, là tài liệu rất cần thiết để chúng tôi tham khảo khi tìm hiểu những nội dung liên quan đến đặc điểm âm nhạc của vở *Cô Sao*. Tuy kĩ thuật thanh nhạc trong cuốn sách này có đề cập đến song chỉ lướt qua ở dạng nêu chung chứ không đi vào chi tiết của từng tiết mục.

Liên quan gần nhất đến đề tài của chúng tôi có luận văn Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, năm 2015 của Đinh Khánh Cường có tên *Opera Cô Sao của nhạc sĩ Đỗ Nhuận trong dạy học Thanh nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW*.

Nhìn chung, qua tìm hiểu của chúng tôi, hiện nay chưa có công trình nào nghiên cứu về dạy học các tiết mục cho giọng nam trong vở opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận. Vì vậy, đề tài của chúng tôi không trùng lặp các đề tài khác.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu đặc điểm về giọng nam trong hát opera, sơ lược về vở opera *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận và thực trạng dạy học Thanh nhạc cho hệ Đại học Thanh nhạc ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, đề tài đề xuất biện pháp dạy học các tiết mục giọng nam trong opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận cho SV Đại học Thanh nhạc, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo môn học.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu, làm rõ lý luận về giọng nam và đặc điểm của các tiết mục thanh nhạc cho giọng nam trong opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận.

- Nghiên cứu thực trạng dạy học thanh nhạc nói chung, dạy học hát các tiết mục opera nói riêng cho sinh viên giọng nam hệ Đại học Thanh nhạc ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

- Đề xuất biện pháp, phương pháp dạy học các tiết mục giọng nam trong opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận cho sinh viên hệ Đại

học Thanh nhạc ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW. Thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng tính khả thi của các biện pháp được đề xuất.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

##### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Biện pháp dạy học hát các tiết mục giọng nam trong opera *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận cho SV hệ Đại học Thanh nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương.

##### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Về địa điểm nghiên cứu: Đề tài tập trung nghiên cứu thực trạng và thực nghiệm với đối tượng SV nam hệ Đại học Thanh nhạc ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

Khi thực nghiệm sư phạm, chúng tôi chọn Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam, là nơi SV Đại học Thanh nhạc thực tập, các SV nam có điều kiện tập luyện nhiều tiết mục trong opera trong đó có opera *Cô Sao* cùng các diễn viên của Nhà hát.

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 08 năm 2019 đến tháng 08 năm 2021 là thời gian học viên học Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và PPDH Âm nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, đồng thời cũng là thời gian học viên tập trung viết luận văn.

- Về quy mô nghiên cứu:

Sở dĩ đề tài lựa chọn dạy hát các tiết mục cho giọng nam trong opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận bởi vì: Vở opera *Cô Sao* là một trong những tác phẩm nhạc kịch nổi bật của opera Việt Nam, vừa có đặc điểm của cách hát phương Tây vừa có lối hát đặc trưng của người Việt; các tiết mục cho giọng nam trong vở *Cô Sao* của Đỗ Nhuận có 3 loại giọng nam cao, nam trung và nam trầm, có những kỹ thuật thanh nhạc phù hợp với năng lực của SV Đại học Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

- Các phương pháp phân tích, tổng hợp
- Phương pháp so sánh



- Phương pháp nghiên cứu điều tra, quan sát, phỏng vấn
- Phương pháp thực nghiệm sư phạm

## **6. Những đóng góp của luận văn**

### **6.1. Về phương diện lý luận**

Các biện pháp, phương pháp dạy học và rèn luyện kỹ thuật thanh nhạc các tiết mục trong opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận được đề xuất cho SV giọng nam hệ Đại học Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW sẽ góp phần làm rõ thêm một số vấn đề về lý luận phương pháp hát opera Việt Nam.

### **6.2. Về phương diện thực tiễn**

- Những kết quả nghiên cứu thực trạng dạy học hát các tiết mục giọng nam cho SV Đại học Thanh nhạc sẽ góp phần để các GV, SV của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW sẽ có những đánh giá đầy đủ hơn, nhìn rõ thêm mặt mạnh, mặt yếu trong công tác giảng dạy opera.

- Các biện pháp, phương pháp dạy học và rèn luyện kỹ thuật thanh nhạc các tiết mục trong opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận được đề xuất trong luận văn sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học cho SV giọng nam hệ Đại học Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

- Hy vọng kết quả nghiên cứu có thể làm tài liệu tham khảo cho những người quan tâm và các nghiên cứu khoa học cùng hướng.

## **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận

Chương 2: Thực trạng dạy học hát opera cho giọng nam hệ Đại học Thanh nhạc Trường Đại học sư phạm Nghệ thuật Trung ương

Chương 3: Biện pháp dạy học các tiết mục cho giọng nam trong vở *Cô Sao*

## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN

#### 1.1. Một số khái niệm

##### 1.1.1. Opera, tiết mục trong opera

###### 1.1.1.1. Opera

Opera một loại hình nghệ thuật tổng hợp, trong đó kịch bản văn học được chuyển tải thông qua các phương tiện biểu đạt của âm nhạc, ngôn ngữ nói và hành động sân khấu.

###### 1.1.1.2. Tiết mục trong opera

*Trong opera, mỗi hình thức trình bày hát (đơn ca, song ca, tam ca, hợp xướng...), múa được gọi là một tiết mục.*

##### 1.1.2. Thanh nhạc và phương pháp dạy học thanh nhạc

###### 1.1.2.1. Thanh nhạc

Thanh nhạc là một thể loại âm nhạc được trình diễn bởi giọng của con người, có hoặc không có phần nhạc đệm. Phần đệm của các nhạc cụ có chức năng hỗ trợ quan trọng để cùng với giọng hát biểu đạt một nội dung, hình tượng âm nhạc cụ thể.

###### 1.1.2.2. Phương pháp dạy học

PPDH là một hệ thống những hành động có mục đích của giáo viên nhằm tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành của học sinh, nhằm đạt được mục đích dạy học.

###### 1.1.2.3. Phương pháp dạy học thanh nhạc

PPDH thanh nhạc là hệ thống những hành động có mục đích của giáo viên nhằm tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành của người học trong quá trình dạy học thanh nhạc.

##### 1.1.3. Âm vực, âm khu, kĩ năng, kĩ thuật hát

Âm vực và âm khu trong giọng hát là hai yếu tố quan trọng để biểu đạt tác phẩm. Mỗi loại giọng hát có âm vực và màu sắc âm thanh trong từng âm khu khác nhau.

### 1.1.3.1. Âm vực

Âm vực trong âm nhạc là phạm vi tạo ra âm thanh giữa âm thấp nhất và âm cao nhất mà một nhạc cụ, giọng hát hay một dàn nhạc, dàn hợp xướng có thể phát ra.

### 1.1.3.2. Âm khu

Âm khu trong âm nhạc là: bất kỳ âm vực của một nhạc cụ hay giọng hát nào cũng được chia thành 3 âm khu: trầm, trung và cao.

- Âm khu giọng hát: Âm khu giọng hát là một chuỗi âm thanh có âm sắc đồng nhất nằm trong âm vực của giọng hát, được tạo nên bởi những hoạt động thống nhất của cơ quan phát âm.

### 1.1.3.3. Kỹ năng, kỹ thuật hát

Kỹ năng là những thao tác đảm bảo cho người ta có năng lực hoàn thành công việc nào đó với một chất lượng cần thiết, được hình thành qua quá trình rèn luyện.

## 1.2. Khái quát về giọng nam

### 1.2.1. Đặc điểm của giọng nam cao

#### 1.2.1.1. Âm vực và các âm khu

Về các âm khu của giọng nam cao, sách *Phương pháp sư phạm thanh nhạc* của tác giả Nguyễn Trung Kiên chia ra hai âm khu Ví dụ 6:



#### 1.2.1.2. Phân loại giọng và khả năng biểu cảm

Giọng nam cao được chia thành hai loại cơ bản là nam cao kịch tính (tenor dramatic) và nam cao trữ tình (tenor lyrico). Giọng nam cao kịch tính có yếu tố bẩm sinh, là loại giọng vang, khỏe diễn

tả rất tốt các tác phẩm thanh nhạc có tính bi kịch. Giọng nam cao trữ tình có âm sắc sáng, nhẹ nhàng, mềm mại, độ vang đẹp; loại giọng này rất hạn chế khi thể hiện những tính chất anh hùng hoặc bi hùng.

### **1.2.2. Đặc điểm của giọng nam trung**

#### *1.2.2.1. Âm vực và các âm khu*

Giọng nam trung là một loại giọng có âm vực nằm ở khoảng giữa giọng nam trầm và giọng nam cao, âm sắc hơi trầm, khá dày và ấm áp.

#### *1.2.2.2. Phân loại giọng và khả năng biểu cảm*

Giọng nam trung chiếm tỉ lệ cao nhất trong các loại giọng nam và được chia thành hai loại chủ yếu: giọng nam trung trữ tình (baritone lyrico) và nam trung kịch tính (baritone dramatic).

Giọng nam trung trữ tình có tiếng hát vang, tròn, giàu chất trữ tình, mềm mại; giọng nam trung kịch tính đầy đặn, sáng, vang khỏe, hùng tráng, phù hợp với các nhân vật anh hùng, trang trọng.

### **1.2.3. Đặc điểm của giọng nam trầm**

#### *1.2.3.1. Âm vực và các âm khu*

Với tất cả các loại giọng, tác giả Mai Khanh có chia các âm khu giọng hát trong âm vực và xác định nốt chuyển giọng có khác với tác giả Trung Kiên một chút, song đó cũng là phù hợp bởi xác định các âm khu trong giọng hát chỉ là mang tính chất tương đối, các giọng hát khác nhau có thể có sự xê xích đôi chút về âm khu, không hoàn toàn giống nhau.

#### *1.2.3.2. Phân loại giọng và khả năng biểu cảm*

Mỗi loại giọng nam đều có những đặc điểm về âm sắc, âm khu và khả năng biểu đạt khác nhau. Giảng viên dạy học thanh nhạc xác định được chính xác loại giọng của người học là yếu tố tiền đề để lựa chọn bài học từ các tiết mục trong một vở opera, đồng thời làm cơ sở xác định phương pháp dạy học phù hợp.

### 1.3. Sơ lược về nhạc sĩ Đỗ Nhuận và vở opera *Cô Sao*

#### 1.3.1. Nhạc sĩ Đỗ Nhuận với sự nghiệp sáng tác opera

“Đỗ Nhuận sinh ngày 10 tháng 2 năm 1922 tại thôn Vạc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương”.

Sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận chia thành bốn giai đoạn như sau: giai đoạn trước cách mạng, giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), giai đoạn kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) và giai đoạn sau năm 1975.

Nhân kỷ niệm 20 năm ngày thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, ngày 2 - 9 - 1965, vở opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận đã được trình khán giả tại Thủ đô Hà Nội do Nhà hát Giao hưởng - Hợp xướng Nhạc Vũ Kịch biểu diễn.

#### 1.3.2. Khái quát vở opera *Cô Sao*

##### 1.3.2.1. Nội dung

Nhạc sĩ Đỗ Nhuận viết vở nhạc kịch *Cô Sao* với câu chuyện được diễn ra ở vùng rừng núi Tây Bắc, chất liệu lấy từ thực tế cuộc sống trong những ngày tháng bị tù đày ở Sơn La của nhạc sĩ.

*“Trên đời ngàn vạn điều cay đắng  
Cay đắng chi bằng mất tự do”*

Sao là một cô gái Thái mồ côi bị chà đạp bởi sự thối nát của xã hội thực dân phong kiến.

*“Nhìn bốn phương trời không lối thoát  
Lên cao trên rừng mong sống đời ma  
Rừng ơi! Người ơi! Trời ơi!  
Biết nói cùng ai?”*

(Số 2, aria của Sao)

##### 1.3.2.2. Cấu trúc

Vở *Cô Sao* được viết theo hình thức màn, cảnh, số mục. Bản gốc của nhạc sĩ Đỗ Nhuận có cấu trúc gồm 3 màn và 36 tiết mục. Do

tổng phổ để lại bằng bản viết tay nên năm 2012, nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân đã khôi phục, chỉnh lý lại tổng phổ và cho chép thành bản in. Sau khi chỉnh lý, ngoài phần mở đầu (ouverture), opera *Cô Sao* gồm có 29 tiết mục được diễn biến trong 3 màn.

### 1.3.2.3. Đặc điểm các tiết mục thanh nhạc cho giọng nam

Opera *Cô Sao* có các tiết mục aria nhưng chỉ dành riêng cho nhân vật Sao, các tiết mục cho giọng nam phần lớn là ca khúc và có 1 bản romance. Các tiết mục đơn ca xuất hiện ở: Số 6 - Hợp xướng và romance của Hà *Bao năm đầy ái Sơn La*; số 17 - Bài hát của cụ Sinh; số 18 - Bài hát của Đèo Văn Hưng; số 21 - Bài hát của Đen, số 22 - Bài hát của cụ Sinh... Sau đây xin được phân tích một số tiết mục tiêu biểu.

#### **Tiểu kết**

Opera một loại hình nghệ thuật tổng hợp, trong đó kịch bản văn học được chuyển tải thông qua các phương tiện biểu đạt của âm nhạc, ngôn ngữ nói và hành động sân khấu. Nhiều vở opera của các nhạc sĩ nổi tiếng thế giới, của các nhạc sĩ trong nước đã được các nghệ sĩ và đạo diễn Việt Nam dàn dựng biểu diễn, trong đó có vở *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.

Chương 1 của luận văn hướng đến mục tiêu làm rõ các vấn đề liên quan đến đề tài gồm: khái niệm về opera, PPDH nói chung và PPDH thanh nhạc; sơ lược về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận; phân tích đặc điểm các loại giọng nam trong đó đi sâu hơn vào giọng nam trung là trọng tâm của đề tài; tìm hiểu cấu trúc vở opera *Cô Sao* và phân tích sơ lược các tiết mục thanh nhạc dành cho giọng nam trong vở *Cô Sao*. Kết quả tìm hiểu và phân tích ở chương 1 là cơ sở để tiến hành nghiên cứu và đề xuất các biện pháp dạy học thanh nhạc cho giọng nam trong vở *Cô Sao* ở chương 2.

## Chương 2

### THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT OPERA CHO GIỌNG NAM HỆ ĐẠI HỌC THANH NHẠC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

#### 2.1. Khái quát về Trường Đại học sư phạm nghệ thuật Trung ương và ngành Đại học Thanh nhạc

##### 2.1.1. Một số nét về Nhà trường

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW là cơ sở sư phạm nghệ thuật hàng đầu của Việt Nam, hiện nay do PGS.TS Đào Đăng Phượng là Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng là TS. Nguyễn Văn Định. Với bề dày phát triển trên 50 năm, Trường đã đào tạo nhiều ngành sư phạm nghệ thuật ở các trình độ từ Đại học, Thạc sĩ và có cả trình độ Tiến sĩ về Lý luận và PPDH Âm nhạc.

Về đội ngũ GV, hiện nay 100% GV của trường đều có trình độ thạc sĩ trở lên, trong đó nhiều người có học hàm, học vị giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ.

Có thể nêu một vài con số về điều kiện học tập của SV âm nhạc như sau:

- 20 phòng học tập thể cho các môn lý thuyết âm nhạc với nhiều loại nhạc cụ như: 10 đàn Piano cơ, 05 đàn piano Yamaha clovmova điện, 15 đàn organ Yamaha PS530, 04 đàn organ PS510 đáp ứng yêu cầu giảng dạy và nghiên cứu.

- 15 phòng học Thanh nhạc, Nhạc cụ với 15 piano cơ.

- 01 phòng có đàn piano cơ để học hòa nhạc và biểu diễn nghệ thuật.

- 01 phòng chuyên dụng có sân khấu dùng cho các chương trình biểu diễn riêng cho các Khoa

- 01 phòng thu âm với nhiều thiết bị chuyên dụng.

##### 2.1.2. Ngành Đại học Thanh nhạc

Năm 2006, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định nâng cấp Trường Cao đẳng sư phạm Nhạc Họa TW thành Trường ĐHSP Nghệ

thuật TW. Ngày 04/7/2014, “Khoa Thanh nhạc được thành lập theo QĐ số 877/QĐ-ĐHSPNTTW ..., có chức năng tham mưu cho BGH Trường ĐHSP Nghệ thuật TW thực hiện công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý SV.”

Ngành Đại học Thanh nhạc của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW đã tuyển sinh được 30 SV khóa đầu tiên vào tháng 10 năm 2013 và đến nay là khóa thứ 9 với số lượng SV hàng năm khoảng trên dưới 70 SV.

Về đội ngũ, số lượng GV thanh nhạc của khoa hiện nay là 34 người, chia thành 2 tổ bộ môn: Thanh nhạc chuyên ngành và Thanh nhạc sư phạm. Các GV đều là những người được đào tạo đại học thanh nhạc chuyên nghiệp tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, tất cả đều có trình độ thạc sĩ, 01 tiến sĩ và 03 GV đang theo học nghiên cứu sinh tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

## **2.2. Đặc điểm tâm vóc ảnh hưởng đến giọng hát và khả năng hát opera của sinh viên giọng nam**

### **2.2.1. Đặc điểm tâm vóc**

Tham gia thi tuyển đầu vào ngành Đại học Thanh nhạc của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW là các thí sinh có độ tuổi khoảng từ 18 đến 25, tốt nghiệp THPT. Các môn thi tuyển là Văn, Kiến thức âm nhạc tổng hợp – Xướng âm và Thanh nhạc.

Tuy lứa tuổi thanh niên của SV Đại học Thanh nhạc nói chung, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW nói riêng có những thuận lợi so với các lứa tuổi khác nhưng chỉ là thuận lợi so với người Việt Nam, còn so với tâm vóc của người phương Tây thì tâm vóc người Việt Nam mang đặc điểm của người châu Á, thấp hơn, nhỏ bé hơn nên có những khó khăn nhất định.

### **2.2.2. Khả năng hát opera**

Về chất giọng của các SV nam ngành Đại học Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW có thể nói khá đa dạng: nam cao, nam



trung và nam trầm, trong đó số SV giọng nam trung (thiên về trung cao) là nhiều hơn cả.

#### *2.2.2.1. Nhóm thứ nhất*

Nhóm này là các SV chưa qua học một trường lớp đào tạo âm nhạc nào nhưng trúng tuyển bởi có giọng hát hay và có năng khiếu âm nhạc.

Về khả năng hát các tiết mục trong opera, đây là nội dung trong chương trình nên dù muốn hay không các SV đều phải học.

#### *2.2.2.2. Nhóm thứ hai*

Nhóm thứ hai là các SV đã tốt nghiệp Trung cấp Thanh nhạc tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, tại Đại học Văn hóa nghệ thuật Quân đội hoặc tại một cơ sở đào tạo nghệ thuật của tỉnh. Các SV này đã có vốn thanh nhạc được học từ trung cấp nên rất thuận lợi trong quá trình học cả về thanh nhạc lẫn nhiều môn học âm nhạc khác như Lý thuyết âm nhạc, Ký-Xướng âm, Hát hợp xướng...

#### *2.2.2.3. Nhóm thứ ba*

Nhóm thứ ba là một số SV tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm Âm nhạc và có cả những em đã tốt nghiệp ĐHSP Âm nhạc của chính Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, do muốn được có văn bằng 2 về Đại học Thanh nhạc nên các em thi và học song song 2 ngành hoặc tốt nghiệp ĐHSP Âm nhạc tiếp tục học Đại học Thanh nhạc.

### **2.3. Thực trạng dạy học hát opera nói chung và opera *Cô Sao* cho giọng nam trong môn Thanh nhạc**

#### **2.3.1. Chương trình**

*2.3.1.1. Chương trình đào tạo đại học ngành Thanh nhạc*

*2.3.1.2. Chương trình môn Thanh nhạc*

*2.3.1.3. Các tiết mục opera trong chương trình*

#### **2.3.2. Phương pháp dạy của giảng viên và học tập của sinh viên nam**

*2.3.2.1. Phương pháp dạy của giảng viên*

Việc luyện tập sâu kỹ các kỹ thuật thanh nhạc bel canto là một hướng đi đúng đắn để SV có nền tảng chuyên môn chắc chắn,

song bên cạnh đó, các GV có sự áp dụng một cách linh hoạt kĩ thuật cổ điển châu Âu vào các tác phẩm Việt Nam, trong đó có hát opera.

### 2.3.2.2. Tình hình học tập của sinh viên nam

Về chất giọng, đa số SV nam của Khoa Thanh nhạc thuộc giọng nam trung cao, một số em có chất nam trung. Loại giọng nam cao và nam trầm đích thực chỉ có rất ít.

Do đặc điểm khả năng không đồng đều như chúng tôi trình bày ở đầu chương 2 (có tới 3 loại đối tượng SV với những năng lực khá chênh lệch) nên việc học tập của các em cũng có những khó khăn thuận lợi cũng như những kết quả học tập ở nhiều mức khác nhau.

#### **Tiểu kết**

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW là cơ sở sư phạm nghệ thuật hàng đầu của Việt Nam. Với bề dày phát triển trên 50 năm, Trường đã đào tạo nhiều ngành sư phạm nghệ thuật ở các trình độ từ Đại học, Thạc sĩ và có cả trình độ Tiến sĩ về Lý luận và PPDH Âm nhạc. Với đội ngũ GV 100% GV có trình độ thạc sĩ trở lên, trong đó nhiều người có học hàm, học vị giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, Trường đã có uy tín trong đào tạo các ngành sư phạm nghệ thuật, nhiều ngành nghệ thuật, trong đó có ngành Đại học Thanh nhạc.

Ngành Đại học Thanh nhạc của Trường do Khoa Piano-Thanh nhạc phụ trách đào tạo, đến nay đã được 8 khóa. Đội ngũ GV giảng dạy Thanh nhạc có trình độ chuyên môn đáp ứng tốt đào tạo chuyên ngành, SV nam của Khoa là những em đã tốt nghiệp Trung học phổ thông, có giọng hát tốt đáp ứng được đào tạo nhưng có đặc điểm không đồng đều vì có những SV đã được học chuyên nghiệp, có SV chưa được học, là những khó khăn nhất định trong đào tạo, đặc biệt với hát opera, trong đó có opera *Cô Sao* của Đỗ Nhuận. Việc bù đắp những kĩ thuật cơ bản cho SV chưa trải qua học Trung cấp là những nỗ lực đáng ghi nhận của GV.

### Chương 3

#### BIỆN PHÁP DẠY HỌC

#### CÁC TIẾT MỤC CHO GIỌNG NAM TRONG VỞ CÔ SAO

##### 3.1. Rèn luyện một số kỹ năng, kỹ thuật hát opera

Người ca sĩ hát opera nhất thiết phải nắm vững kỹ thuật và rèn luyện/Thực hành kỹ thuật thanh nhạc thường xuyên để trở thành những kỹ năng, kỹ xảo thành thạo trong biểu diễn opera.

##### 3.1.1. *Luyện tập tư thế, hơi thở, khẩu hình*

###### 3.1.1.1. *Tư thế hát*

Tư thế hát có vai trò quan trọng đối với hiệu quả trình diễn một tiết mục opera. Tư thế ca hát là yếu tố được chú ý đầu tiên khi dạy học hát, nhằm giải quyết hai vấn đề: thuận lợi cho âm thanh và đẹp mắt.

###### 3.1.1.2. *Hơi thở*

Hơi thở rất quan trọng trong thanh nhạc chuyên nghiệp, nhất là với hát opera. Có những nhà sư phạm thanh nhạc còn cho rằng trong các kỹ thuật thanh nhạc thì hơi thở là quan trọng nhất.

Với hát opera nói chung và opera *Cô Sao* nói riêng, luyện tập hơi thở càng cần thiết hơn bao giờ hết, hơi thở không tốt không thể hát ở nhiều tư thế trong opera được.

###### 3.1.1.3. *Khẩu hình*

Khẩu hình trong hát opera nói chung và vở *Cô Sao* nói riêng về cơ bản phải theo nguyên lý mở tựa như khi ngáp, lưỡi gà - hàm ếch mềm được treo lên và cuống lưỡi hạ xuống mềm mại; lưỡi đặt ở tư thế tự nhiên, mềm mại, không đưa ra phía trước cũng không tụt về phía sau; buồng lỏng hàm dưới, không đưa hàm ra phía trước.

##### 3.1.2. *Rèn luyện kỹ thuật cơ bản*

###### 3.1.2.1. *Legato*

Legato là kĩ thuật hát chuyển tiếp từ âm này sang âm khác với sự liên kết liền mạch, không ngắt quãng về âm thanh. Các bài tập luyện kĩ thuật legato cần được thực hiện từ những giai điệu đơn giản nhất, sau đó đến bài tập phức tạp hơn; từ những giai điệu ổn định mềm mại đến giai điệu có các quãng nhảy.

### 3.1.2.2. *Marccato*

Kĩ thuật marccato hay martellato (hát nhấn âm) là kĩ thuật thường gặp trong các tiết mục dành cho giọng nam trong vở opera *Cô sao*. Hát marccato tạo nên hiệu quả âm thanh gọn, chắc, dội mạnh. Kĩ thuật này diễn tả tính chất mạnh mẽ, dứt khoát, cảm xúc phần nộ,... là những đặc điểm âm nhạc mà hầu hết các nhân vật nam như Hà, cụ Sinh, Đen, Đèo Văn Hưng đều cần thể hiện.

### 3.1.2.3. *Cộng minh*

Khi học thanh nhạc, muốn có âm thanh vang, sáng, đẹp, người hát phải biết sử dụng các khoang cộng minh. Các khoang cộng minh của giọng hát chính là những khoang rỗng chứa hơi và chính là vùng tạo nên cộng hưởng âm thanh, gồm: thanh quản, khoang họng, khoang miệng, khoang mũi.

### 3.1.2.4. *Một số kĩ thuật khác*

Trong thực tiễn trình diễn opera *Cô sao*, kĩ thuật staccato hầu như không có trong các tiết mục đơn ca dành cho giọng nam. Tuy nhiên, việc đưa kĩ thuật này vào quá trình dạy hát là rất cần thiết để phát triển giọng hát, mở rộng âm vực, giúp hát đúng vị trí âm thanh, linh hoạt bộ máy phát âm, sửa lỗi âm thanh bị mờ, tối... Ngoài các bài rèn luyện staccato độc lập, chúng tôi xây dựng một số mẫu luyện thanh kết hợp giữa hát staccato và legato nhằm giúp người học có kĩ năng chuyển đổi kĩ thuật trong khi hát được tốt hơn.

### 3.1.3. *Vấn đề đóng tiếng*

### 3.1.3.1. Xây dựng một số mẫu luyện thanh đóng tiếng

#### 3.1.3.2. Phương pháp luyện tập

Để có kĩ năng đóng giọng tốt, người học cần luyện tập có phương pháp khoa học, biết kết hợp giữa các bài tập cơ hàm, lưỡi, hơi thở và các mẫu luyện thanh.

#### 3.1.4. Rèn luyện phát âm, nhã chữ tiếng Việt

Hát opera Việt Nam nói chung và opera *Cô Sao* nói riêng có đặc điểm là cần rõ lời bởi vì đặc điểm tiếng Việt là ngôn ngữ gồm có sáu thanh: thanh sắc, thanh huyền, thanh ngã, thanh nặng, thanh hỏi, thanh không. Với các thanh này, nếu không phát âm rõ lời sẽ thay đổi nghĩa của từ, một từ với các dấu khác nhau sẽ hoàn toàn khác nghĩa, ví dụ như: *đông, đồng, đống, đống, động*. Đồng thời, tiếng Việt có âm mở và âm đóng, âm đơn (a, ê, u,...) và âm đôi (ao, ôi, oât,...). Các âm mở ở cuối từ sẽ rất thuận lợi cho người hát nhưng các từ có âm đóng mà ngân dài sẽ rất khó hát.

## 3.2. Ứng dụng kĩ thuật thanh nhạc vào một số tiết mục đơn ca trong opera *Cô Sao*

### 3.2.1. Bài hát *Ôi! Em Sao ơi! của nhân vật Đen* (giọng tenor - nam cao)

Bài hát của nhân vật Đen *Ôi! Em Sao ơi!* thuộc tiết mục số 21 màn 2, được viết ở giọng C-dur, nhịp 3/4, tốc độ hơi nhanh; có cấu trúc 1 đoạn (a á); tính chất âm nhạc trữ tình, âm vực từ nốt c<sup>1</sup> đến g<sup>2</sup> (âm vang thực tế hạ thấp xuống 1 quãng 8)

### 3.2.2. *Romance Bao năm đây ả Sơn La của nhân vật Hà* (giọng baritone - nam trung)

Trong vở opera *Cô Sao*, đây là romance duy nhất, thuộc tiết mục số 6 màn 1. Bản romance được viết ở giọng đô thăng thứ (cis - moll), nhịp 3/4 kết hợp 4/4, tốc độ vừa phải, hình thức hai đoạn

đơn (a b); tính chất âm nhạc trữ tình trong sáng, trước khi vào romance có phần mở đầu. Âm vực của bản romance từ nốt G đến e<sup>1</sup> (đây là âm vang thực tế)

### **3.2.3. Bài hát của nhân vật cụ Sinh** (giọng bass - nam trầm)

Bài hát của cụ Sinh thuộc tiết mục số 17 (màn 2), sau đó còn được xuất hiện thêm 2 lần nữa trong opera. Bài được viết ở giọng g-moll, nhịp biến đổi giữa 4/4, 2/4 và 3/4 hình thức một đoạn gồm hai câu nhạc; bài hát có sự xuất hiện của các quãng 4, quãng 5, quãng 8 kết hợp giai điệu có các nốt luyến tạo nên âm hưởng đặc trưng của dân ca Mèo.

## **3.3. Thực nghiệm sư phạm**

### **3.3.1. Mục đích thực nghiệm**

Đề tài đề xuất các phương pháp dạy hát các tiết mục đơn ca cho giọng nam trong vở opera *Cô Sao* nhằm mục đích góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy cho hệ Đại học Thanh nhạc cho SV Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

### **3.3.2. Đối tượng thực nghiệm**

Đối tượng thực nghiệm là các SV năm thứ ba của hệ Đại học Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW đang thực tập tại Nhà hát Nhạc Vũ kịch Việt Nam; số lượng: 29 SV thực tập đang học hệ Đại học Thanh nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

### **3.3.3. Thời gian và địa điểm thực nghiệm**

- Thời gian: Từ tháng 10/2020 đến tháng 11/2020
- Địa điểm: Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam. Sở dĩ chúng tôi chọn thực nghiệm ở địa điểm Nhà hát Nhạc Vũ kịch Việt Nam là vì SV trong thời gian thực tập tại đây.

### **3.3.4. Nội dung thực nghiệm**

Khảo sát và đánh giá tính khả thi của các biện pháp được đề

xuất để nâng cao chất lượng khi hát các tiết mục đơn ca giọng nam trong vở opera *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.

Qua một tháng triển khai hướng dẫn, SV được luyện tập kỹ thuật hát và biểu diễn sân khấu, chúng tôi đánh giá SV thông qua biểu diễn các tiết mục.

### **3.3.5. Kết quả thực nghiệm**

- Với nhóm thực nghiệm:

Các SV đều được rèn luyện kỹ về phát âm tiếng Việt, không quá lạm dụng kỹ thuật bel canto của phương Tây để làm sao hát rõ lời nên các em đã làm tốt. Về diễn xuất trên sân khấu, các em tỏ ra khá tự tin khi trình bày tác phẩm của mình, các em thể hiện những động tác khó như quỳ gối, gập người... nhưng âm thanh vẫn không bị ảnh hưởng.

Opera *Cô Sao* không chỉ đòi hỏi các kỹ thuật hát opera mà còn đòi hỏi xử lý tiếng Việt một cách thuần thực, khéo léo.

- Với nhóm đối chứng:

Các SV ở nhóm đối chứng khi tham gia thực tập ở nhà hát Nhạc Vũ Kịch có được tham gia vào một vở nào đó nhưng là của châu Âu như *Thằng Gà nhà thờ Đức Bà*. Khi được tham gia làm đối chứng hát tiết mục trong vở *Cô Sao*, do không rèn luyện kỹ về cách hát opera tiếng Việt, cách đong tiếng như nhóm thực nghiệm nên khi biểu diễn các em hát bị rõ chất bel canto của âm nhạc phương Tây hơn, điều đó làm giảm chất lượng của tiết mục.

### **Tiểu kết**

Trong chương 3, chúng tôi đã đi vào phân tích những biện pháp dạy học thanh nhạc với các tiết mục đơn ca trong vở opera *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận. Những kỹ thuật như legato, marccato, đong tiếng,... đều được chúng tôi xây dựng các mẫu luyện thanh

thích hợp, có tính ứng dụng và thực tiễn khi hát opera *Cô Sao* đối với các loại giọng nam trầm, nam trung và nam cao.

Opera *Cô Sao* là một vở nhạc kịch với nội dung lời ca thuần Việt, âm nhạc có sự kết hợp giữa các thủ pháp, điệu thức, cấu trúc của âm nhạc phương Tây và Việt Nam, đặc biệt có sử dụng chất liệu dân ca miền núi phía Bắc. Vì vậy, khi thực hành hát opera *Cô Sao*, người hát cần quan tâm đến ba yếu tố: kỹ thuật thanh nhạc phương Tây; phát âm nhà chữ tiếng Việt; diễn xuất theo kịch bản, nội dung lời ca và tính cách nhân vật. Các tiết mục giọng nam cũng không ngoại lệ.



## KẾT LUẬN

Vở nhạc kịch *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận không chỉ có ý nghĩa quan trọng vì là vở nhạc kịch đầu tiên của Việt nam, mà nội dung còn là sự phản ánh một thời kì cách mạng trong cuộc kháng chiến giữ nước vĩ đại của dân tộc ta. Bằng ngôn ngữ âm nhạc tinh tế kết hợp giữa các thủ pháp âm nhạc phương Tây với chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam, đặc biệt âm nhạc dân gian miền núi phía Bắc, nhạc sĩ Đỗ Nhuận đã tái hiện bối cảnh xã hội Tây Bắc trong thời kì chống Pháp.

Sự đa dạng về tính cách nhân vật được tác giả lột tả trong âm nhạc, đặc biệt trong các tiết mục đơn ca. Những bài hát, bản romance trong vở nhạc kịch đều là những giai điệu đẹp và hấp dẫn người nghe. Tuy nhiên, việc thể hiện các tiết mục đơn ca trong nhạc kịch *Cô Sao* không đơn giản như hát một ca khúc thông thường.

Thực tiễn qua những lần tham gia vào vở nhạc kịch này đã cho chúng tôi nhận thấy một số khó khăn, vướng mắc đối với diễn viên. Nổi bật nhất là việc khai thác, vận dụng các kĩ thuật thanh nhạc trong một bài đơn ca của một nhân vật cụ thể như cụ Sinh, Hà, Đen, Đèo Văn Hung,... Đôi lúc chỉ một giai điệu rất ngắn hoặc hát nói cũng rất cần sự trau chuốt về kĩ thuật và xúc cảm.

SV hệ thanh nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW được đào tạo chính thống, bài bản. Vì thế, hầu như các em đều có năng lực đủ để thực hiện tốt các kĩ thuật thanh nhạc phương Tây. Tuy nhiên, hát các tiết mục trong một vở opera có nhiều điểm khác với thể hiện từng ca khúc riêng lẻ.

Từ nhận thức về những hạn chế của các SV nam mà chúng tôi đã trình bày ở chương 2, từ mục tiêu phát triển và phổ biến opera

Việt Nam đến với công chúng nhiều hơn, chúng tôi mạnh dạn lựa chọn đề tài *Dạy học thanh nhạc các tiết mục giọng nam trong vở opera Cô Sao của Đỗ Nhuận* để nghiên cứu.

Chương 1 giải quyết các nội dung thuộc về cơ sở lý luận, các khái niệm làm công cụ cho đề tài; phân tích một số đặc điểm của các tiết mục cho giọng nam trong opera Cô Sao của Đỗ Nhuận. Chương 2 làm rõ các vấn đề về thực trạng dạy học thanh nhạc, dạy aria/các tiết mục trong opera cho SV nam tại Khoa Thanh nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, về những thành công đã đạt được và một số bất cập trong dạy học các tiết mục opera. Từ cơ sở lý luận và thực tiễn, chương 3 của luận văn đề xuất một số biện pháp dạy học các tiết mục trong opera Cô Sao của Đỗ Nhuận cho SV nam. Cùng với việc đề xuất các biện pháp trong dạy học, chúng tôi đã triển khai thực nghiệm tại nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam với ba sinh viên giọng nam cao, nam trung và nam trầm.

Những biện pháp chúng tôi đề xuất trong luận văn đã được trải qua thực nghiệm đối chứng và đánh giá từ thực tiễn cho thấy có tính khả thi. Có thể, những biện pháp trong luận văn còn có thật hoàn hảo nhưng chúng tôi tin rằng các đề xuất này sẽ góp phần vào việc nâng cao hơn chất lượng dạy học thanh nhạc cho SV hệ Đại học Thanh nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW trong những năm tới, đặc biệt khi SV hát các bài đơn ca trong opera *Cô Sao* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.